

PHẬT THUYẾT

KINH

PHƯƠNG ĐẰNG NHƯ LAI

BẤT TƯ NGHÌ CẢNH GIỚI

Đời Đường, Tam Tạng Pháp Sư Xoa Nan Đà,

Người nước Vu Điền dịch từ Phạm Văn qua Hoa Văn

Việt Dịch: Hòa Thượng Thích Minh Lễ

NGHI THỨC TỤNG KINH NIỆM PHẬT

*Dâng hương vào lư
Quy xuống chấp tay cung kính
Niệm bài “Cúng hương tán Phật”.*

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

**Nguyện mây hương màu này
Khắp cùng Mười Phương cõi
Cúng dường tất cả Phật
Tôn pháp các Bồ Tát
Vô biên chúng Thanh Văn
Và cả thầy Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Trùm đến vô biên cõi
Khắp xông các chúng sinh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa những nghiệp vọng
Trọn nên đạo Vô Thượng.**

*Lạy 3 lạy
Đứng chấp tay cung kính.*

Nhất tâm đảnh lễ

**Nam mô tận Hư Không biến Pháp Giới quá hiện vị lai,
Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường
trụ Tam Bảo.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

**Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bản Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí
Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Vô Lượng
Phật Bồ Tát.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Giáo Chủ Đại
Tỳ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại
Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ
Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính

Niệm bài “Tán Phật”.

TÁN PHẬT

**Đấng Pháp Vương Vô Thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp Trời người
Cha lành chung bốn loài
Nay con nguyện Quy y
Diệt trừ vô lượng tội
Dâng lên lời tán thán
Ức kiếp vẫn không cùng.**

*Lạy 3 lạy
Quỳ xuống chấp tay cung kính
Niệm bài “Sám hối”.*

SÁM HỐI

**Con xưa đã tạo bao ác nghiệp
Đều do vô thủy tham sân si
Từ thân khẩu ý phát sinh ra
Hết thấy con nay nguyện sám hối.**

Lạy 3 lạy

Quy xuống chấp tay cung kính

Niệm bài “Kệ Khai Kinh”.

KỆ KHAI KINH

Phật Pháp rộng sâu rất nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu

Nay con nghe thấy chuyên trì tụng

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Niệm 3 lần

Lạy 3 lạy

Ngồi xuống cung kính

Nhất tâm trì tụng Kinh.

PHẬT THUYẾT

KINH

PHƯƠNG ĐẲNG NHƯ LẠI

BÁT TƯ NGHÌ CẢNH GIỚI

Tôi nghe như vậy:

Vào khoảng thời gian Phật thành Chánh Giác dưới gốc cây Bồ Đề thuộc nước Ma Kiệt Đề. Cây Bồ Đề đó tên là A Tiếp Ba gốc rễ rắn chắc, thân cây ngay thẳng, xung quanh không có mắt đốt, suông đuột như gỗ chiên đàn, trên cây chim chóc không bay qua lại, bay lánh đi nơi khác. Da cây trơn láng ảnh hiện nhiều vân giống như mảnh lụa thêu, lá cây xanh rờn, nhánh nhóc um tùm đều trở hoa đẹp hương thơm bay tỏa thật đáng thích ưa, trừ cây Câu Ty La Ba Lợi Chất Đa ra, kỳ dư không có loại cây nào có thể sánh được. Xung quanh còn có rất nhiều cây nhỏ khác, nhưng cây Bồ Đề có thể nói thật xứng đáng là vua trong các cây: vừa sum suê lại đẹp dễ giống như hòn núi Tu Di đứng đầu trong các núi. Trong chu vi một do tuần không có cây nào có thể tạm cao ngang hàng. Cây Bồ Đề tỏa hương thơm cùng khắp, ánh sáng lấp lánh; ban đêm ở xa

nhìn tưởng là đám cháy lớn. Phía dưới cây, những kỳ hoa dị thảo mọc chen chúc nhau cùng với nhiều loại hoa đẹp thơm ngát xa trông như bộ đuôi công, người xem nhìn mãi không chán.

Đức Như Lai ngồi dưới cây đó một cách ngay ngắn, đại chúng ngồi xung quanh như muôn vạn ngôi sao bao bọc bên ánh trăng trong. Lúc đó có các Đức Phật ở Thế Giới khác số nhiều như những bụi ở khắp mười Thế Giới Phật đến dự để thêm phần trang nghiêm cho đại chúng đạo tràng Tỳ Lô Giá Na. Các vị thị hiện hình dáng Bồ Tát ngồi trong pháp hội, tên các Ngài là: Quán Tự Tại Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Địa Tạng Bồ Tát, Hư Không Tạng Bồ Tát, Kim Cang Tạng Bồ Tát, Duy Ma Cật Bồ Tát, Thiện Oai Quang Bồ Tát, Diệt Chư Cái Bồ Tát, Bảo Thủ Bồ Tát, Đại Huệ Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát. Các hàng Bồ Tát như thế đều là bậc thượng thủ.

Lại có vô lượng ngàn ức Bồ Tát thị hiện hình dáng Thịnh Văn cũng đến dự trong pháp hội; tên các Ngài là Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Tu Bồ Đề, La Hầu La, A Nhã Kiều Trần Như, Ma Ha Ca Diếp, Ưu Ba Ly, A Na Luật, Ly Bà Đa, A Nan, Đề Bà Đạt Đa, Bạt Nan Đà v.v... làm bậc thượng thủ. Các vị này đều đã từng tu tập Ba La

Mật cận kề trí giác Bồ Đề, vì để độ chúng sanh nơi cõi nơ tạp này nên thị hiện ra hình dạng Thịnh Văn.

Lại có vô lượng Tỳ Kheo Ni, bà Ma Ha Ba Xà Ba Đề là thượng thủ. Họ đều thành tựu nghiệp nhưn đại trượng phu; chỉ vì mong muốn chinh phục các chúng sanh nhứt nhất yếu hèn nên thị hiện ra thân đàn bà con gái.

Lại có vô lượng các vị trời Đế Thích, Phạm Vương Hộ Thế, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già hoặc người hay phi nhân v.v... họ cũng là các bậc Bồ Tát thị hiện chớ không phải phàm phu.

Khi ấy Đức Thế Tôn ngồi dưới cây Bồ Đề ngay ngắn và đẹp đẽ này giống như cây Ba Lợi Chát Đa có treo viên ngọc như ý. Chánh niệm Ngài không lay động khác nào hòn núi Tu Di. Vì muốn cho các Bồ Tát và tất cả chúng sanh thấu rõ được sức oai thần thiên định sâu kín của Phật nên Ngài nhập Tam Muội tên là "Như Lai bất tư nghị cảnh giới", tức thời trong ba mươi hai tướng tốt của Thế Tôn: mỗi mỗi tướng đều hiển hiện hết các Thế Giới Phật của chư Phật ở khắp mười phương giống như gương trong ảnh hiện đối tượng rõ ràng. Trong các vẻ đẹp cũng hiện lại lúc Như Lai tu hạnh Bồ Tát, những hạnh khó làm khổ công lao

nhọc từ lúc là vua Quang Minh đến thân sau cùng là Thiện Thệ ở đời Phật Nhiên Đăng. Trong các đời đó đều buông xả nào đầu mắt, thân thể, da, thịt, tay chân, vợ con tôi tớ ngay cả nước non, ngai vàng, cung điện... Do sức vĩ đại của Tam Muội nên tất cả các Đức Phật lúc ăn, lúc đi, lúc nói pháp, lúc nhập Niết Bàn đều nhập vào định này.

Tại sao làm như thế? Là vì tất cả các Đức Như Lai y cứ Tam Muội này thành tựu được vô lượng sức oai thần siêu việt... cho đến chứng nhập tất cả pháp không nên có năng lực thị hiện các sự tự tại ở khắp mười phương Thế Giới Phật.

Thí như có người nằm chiêm bao thấy nhiều việc lạ lùng, chùng tỉnh ra những gì đã thấy đều không cả. Kẻ phàm phu cũng vậy vì giấc mộng vô minh mê mờ đối với các pháp sanh ý tưởng cho là thật thể, các Phật đã giác ngộ rồi nên không còn dấn trước. Vì vậy trong khoảng một niệm Đức Phật có thừa năng lực thị hiện vô lượng Phật sự ở khắp mười phương tất cả Thế Giới một cách tự tại không bị gì trở ngại, đem lại sự lợi ích vĩ đại là thành tựu chúng sanh, đều làm cho họ giác ngộ thể nhập vô lượng môn giải thoát sâu xa vi diệu.

Khi đó Bồ Tát Đức Tạng vì chưa hoàn mãn Bồ Tát hạnh nên thưa hỏi với Đại Bồ Tát Phổ Hiền:

Bạch Ngài! Hôm nay Đức Như Lai nhập Tam Muội, tên Tam Muội đó là gì? Làm thế nào đắc? Làm sao lại thị hiện các thứ Phật sự ở khắp mười phương tất cả Thế Giới một cách tự tại để độ thoát chúng sanh?

Bồ Tát Phổ Hiền liền trả lời ngay:

Ông hãy lắng tai nghe cho kỹ! Ta nói cho ông đây.

Ngay khi ấy các Bồ Tát cũng đều một lòng chăm chú khác tiếng nhưng đồng một lời cất lên:

Lời hỏi thật hay lắm! Hết sức sâu xa vi diệu! Thưa Ngài Phổ Hiền, Ngài là tri kiến của tất cả xin hãy nói ra đi!

Đương lúc đó mặt đất chấn động sáu cách, trên trời rải hoa xuống như mưa, tất cả phiền não, sự khổ của chúng sanh cũng tạm dừng được đôi chút.

Bồ Tát Phổ Hiền dạy:

Này các Phật tử! Tam Muội này tên là Như Lai bất tư nghị cảnh giới tức là cây Bồ Đề của tất cả các Phật, vì các Ngài thường y cứ và an trụ nơi đó. Đức Thế Tôn lúc vừa được Phật Nhiên Đăng thọ ký liền nhập vào định này,

thường vô công dụng lại tự nhiên ứng hiện vô lượng Phật sự như là: giữa hư không trên đầu sợi lông có các Thế Giới Phật nhiều như số bụi ở tất cả cõi Phật, trong sự thị hiện hoặc sanh lên trời Đâu Suất hay từ đó ẩn mất giáng sanh vào thai mẹ, hoặc hiện ra trẻ sơ sinh đi bảy bước tự nói: "Giờ đây ta tức là ranh giới sanh tử", hay thị hiện ở hoàng cung rồi xuất gia tu khổ hạnh hoặc hiện tướng hàng phục quần ma thành bực Đẳng Chánh Giác xoay chuyển pháp luân huyền diệu, hay hiện ở đời trải qua vô lượng kiếp độ các chúng sanh làm cho họ xa lìa sự khổ, hoặc thị hiện nhập Niết Bàn. Hoặc có năng lực làm tất cả kiếp thu lại thành một sát na, hay trong sát na kéo dài ra tất cả kiếp, kiếp và sát na không hơn không kém.

Cho đến tất cả chúng sanh chưa giải thoát hết, trong sát na đồng thời hiện khắp ở các Thế Giới này làm các Phật sự như thế không có lúc nào tạm dừng nghỉ lại vô công dụng. Như trong niệm niệm hiện các oai nghi khuôn thức của các Đức Phật ở khắp vô lượng Thế Giới Phật trên đầu sợi lông giữa hư không nhưng vô công dụng, cho đến đầy khắp cả hư không những đầu sợi lông hiện các Thế Giới cũng đều làm như thế.

Lại nữa tất cả bụi ở trong các Thế Giới, trong mỗi hạt bụi lại có Thế Giới nhiều hơn số bụi ở tất cả cõi Phật cũng trong khoảng một sát na trong khắp mỗi một Thế Giới đó tự nhiên hiển hiện lên đầy đủ những hành vi đoan trang của Phật lúc Ngài sanh lên cung trời cho đến khi nhập diệt, giải thoát vô lượng chúng sanh, niệm niệm như thế cho đến hết giới hạn thời gian vị lai cũng thường đem lại lợi ích chúng sanh, dù hư không kia có hết, chúng sanh giới có tận cũng không dừng nghỉ, nhưng Thế Giới Phật không tăng hạt bụi cũng không giảm. Tại sao? Là vì tất cả pháp khác nào ảo ảnh không bền chắc.

Thí như các đại Bồ Tát nhiều như số bụi ở mười phương Thế Giới Phật đến dự hội này cùng ở tại nước Ma Kiệt Đề với diện tích độ mười hai do tuần lại không trở ngại lẫn nhau. Trong mỗi hạt bụi các Ngài mang lại dung chứa vô số Thế Giới Phật hoặc hình thể ngoảnh lên hay úp xuống, đối diện hoặc đầu lưng, dựa một bên hay chồng chất nhau nhưng không trở ngại nhau. Như người nằm mơ chỉ tại một nơi nhưng lại xảy ra rất nhiều chuyện, vì do không thật nên việc này không trở ngại việc kia.

Các Thế Giới cũng đều duy tâm hiển hiện hoặc thấy kiếp hỏa vừa hừng cháy hay đã thiêu sạch Thế Giới, hoặc

do phong đại dựng thành, hoặc là tịnh hay uế hoặc không có Phật cũng đều do theo tự tâm nghiệp của chúng sanh nên thấy những việc không đồng nhau như thế.

Như loài quỷ đói bị sự đói khát dày vò thân tâm, bọn nó đi qua sông Hằng hoặc có hạng thấy đó là nước, có loại xem đó là tro, than, máu, huyết tanh hôi, phần giải thối tha hết sức là dơ bẩn. Chúng sanh cũng vậy; đều tùy theo nghiệp lực hoặc thấy Thế Giới Phật là thanh tịnh hay như uế, Phật ở đời hay nhập Niết Bàn, hoặc thấy Phật ngồi ở đạo tràng nói pháp cho đại chúng nghe mà thính chúng có kẻ nghe nói về Đệ Nhứt Nghĩa Đế, người lại nghe khen ngợi pháp bố thí. Có người lại thấy Phật thân Ngài cao gấp đôi người thường, hay cao hơn bảy lần hoặc cao một do tuần hay trăm do tuần, ngàn do tuần. Có người thấy ánh sáng của Phật như ánh nắng mặt trời vừa mọc, kẻ lại thấy như ánh sáng trăng tròn. Kẻ lại bị nghiệp chướng gặp lúc Phật Thế Tôn đã nhập diệt lâu xa rồi, người thì không được nghe danh hiệu Ngài, có khác chi loài quỷ đói khát trước dòng sông Hằng rộng dài mênh mông lại không thấy nước mà chỉ thấy toàn là những vật dơ bẩn.

Có kẻ thấy các Đức Phật đều từ Thế Giới các Ngài thị hiện ra hình dáng các bậc Bồ Tát có oai đức đến dự pháp

hội này. Hoặc có Thế Giới ở đó chúng sanh chỉ thấy là kiếp hỏa thiêu đốt. Cũng có Thế Giới chúng sanh lại thấy âm no phồn thịnh, dân cư đều gặp Phật. Có kẻ thấy Đức Như Lai thu tất cả Thế Giới để vào một cõi Phật, đem một Thế Giới Phật để vào tất cả cõi.

Như các người mắc bệnh nhắm mắt dù cùng ở chung một chỗ nhưng người thấy vậy, kẻ thấy khác, không ai giống ai; chỉ vì do bệnh nhắm mắt nên không nhận được sự thật. Chúng sanh cũng vậy, sắc tánh vốn vô ngại chỉ vì tâm duyên theo sự sai biệt nên che lấp chánh kiến, vì vậy không thấu rõ được sự chơn thật.

Này Phật tử! Giờ đây ta lại nói sơ lược về pháp an trụ Tam Muội này. Như các Đức Phật Thế Tôn an trụ trong Tam Muội Như Lai Bất Tư Nghị Cảnh Giới, trong khoảng một niệm khắp vô lượng Thế Giới chư Phật trên đầu sợi lông cùng khắp hư không và mỗi hạt bụi ở Thế Giới Phật đều có pháp giới nhiều như bụi ở Thế Giới, vì để làm lợi ích cho chúng sanh nên mỗi sát na thị hiện ra các phương tiện oai nghi cử chỉ của các Đức Phật nhiều như số bụi ở mười phương Thế Giới Phật. Cho đến chúng sanh chưa chứng đắc trí giác Vô Thượng thì không bao giờ các Ngài tạm dừng nghỉ. Một Phật như thế, vị thứ hai, thứ ba cho

đến tất cả các Đức Phật ở khắp mười phương đều hiện ra sức oai đức như thế cả.

Khi đó Đức Tạng Bồ Tát vừa nghe lời dạy xong ngay lúc đang ngồi tại pháp tòa liền đắc được Tam Muội này, tức khắc thấy được vô lượng Đức Phật, biết hết các oai đức và sức phương tiện của các Đức Phật. Nhờ năng lực Tam Muội này cũng có thể hàng phục được chúng sanh, các Bồ Tát nhiều bằng trăm lần số cát sông Hằng đều chứng được nhiều thứ Tam Muội, Vô Sanh Nhân và các địa, Ngai Quán Tự Tại v.v... các đại Bồ Tát an trụ bậc Thập Địa đã hoàn mãn công đức diệu hạnh, đều đã từng đắc được Tam Muội này từ lâu xa rồi có năng lực làm cho trong một sát na bao dung vô lượng kiếp, trong một mảy bụi lại chứa vô số Thế Giới, chỉ trong khoảng một niệm lại hiện khắp tất cả Thế Giới vô lượng chúng sanh, vì hằng do sức vô công dụng nên tự nhiên thị hiện các Phật sự. Dù các Bồ Tát này ngồi nghe được pháp như thế nhưng cũng không có thêm gì như bình đã đầy nước đem đổ ngoài mưa cũng không chứa thêm một giọt nước, các vị ấy cũng giống thế.

Khi đó Đức Thế Tôn nhập trong định phóng ánh sáng giữa chạng mảy tên là "Đại Hiện Phát", bao nhiêu Bồ Tát chưa chứng Thập Địa công hạnh hãy còn nhờ sức hữu công

dụng chạm phải ánh sáng này đều thấy giữa không trung vô lượng Thế Giới Phật nằm trên đầu sợi lông và trong hạt bụi khác chỉ hạt cải trắng đựng trong bình lưu ly người nhìn liền thấy, các vị Bồ Tát nhìn được tất cả Thế Giới Phật trong hạt bụi cũng giống như thế. Các vị lại thấy tất cả các Đức Phật ở Thế Giới nơi đó: nơi mỗi thân Phật lại thấy thân tất cả các Phật. Mỗi một Phật có vô lượng tên, các Ngài đều vì muốn đem lại sự lợi ích cho chúng sanh nên niệm niệm thường thị hiện ở các Thế Giới Phật tự nhiên thành đạo Vô Thượng Bồ Đề.

Thí dụ như trên cây cột cao vót treo viên ngọc Như Ý tự nhiên làm mưa rơi xuống các thứ ngọc báu tùy theo ý thích chúng sanh đều được thỏa mãn, Đức Như Lai cũng vậy hiện thành Chánh Giác tự nhiên độ thoát chúng sanh vô lượng trong các Thế Giới này, các chúng sanh đều khác biệt nhau nhưng không hề bị cách ngại, giống như kẻ có thần thông bay đạo giữa hư không xuyên qua núi non, biển, sông, vách đá mà không bị chi trở ngại. Tại sao thế? Là vì tất cả Thế Giới của sáu loài đều như ảo hóa không chắc thật. Các vị Bồ Tát đã thấy như thế nên đều thấy tự thân hiện khắp tất cả Thế Giới, trong một niệm hiện ra trước một Phật, thời gian trải qua là một kiếp, hai kiếp, ba kiếp, trăm kiếp ngàn kiếp, hoặc trong giây lát hay trong

một niệm tỏ lòng cung kính hay nghe Phật nói về các môn Ba La Mật, Đà Ra Ni hay các địa, thần thông. Do vì trong tất cả kiếp lại dung chứa vào một niệm nên tâm các Ngài sanh sự nghĩ tưởng cho là lạ lùng khó gặp, mới nhủ thầm: Tại sao Đức Thế Tôn có oai đức tự tại trong một sát na lại làm cho ta hoàn mãn thiện căn phước đức của vô lượng kiếp tu tập, mau chứng được sức oai thần vĩ đại của Tam Muội Như Lai Bất Tư Nghị Cảnh Giới?

Lúc đó Đức Tạng Bồ Tát vì mong muốn cho chúng sanh hưởng được sự lợi ích nên lại hỏi Bồ Tát Phổ Hiền:

Nếu có người muốn chứng Tam Muội cần phải tu phước đức bổ thí, trì giới, trí huệ ra làm sao? Cúi xin Ngài dạy bảo!

Bồ Tát Phổ Hiền là bậc hiện thân thành Chánh Giác giáo hóa chúng sanh khắp các Thế Giới thanh tịnh trong mười phương bảo với Ngài Đức Tạng rằng:

Này Phật tử! Nếu có người nào muốn chứng Tam Muội này trước tiên hết nên tu phước, tích chứa căn lành là nên hằng thường cúng dường Phật, Pháp, Tăng và cha mẹ, luôn luôn chở che săn sóc cho tất cả kẻ nghèo cùng khổ sở không được ai cứu giúp, không nơi nương tựa, rất đáng thương xót, chính ngay thân thể mình cũng không tiếc rẻ.

Tại sao? Vì cúng dường Phật được phước đức vĩ đại mau thành tựu trí giác Vô Thượng và cũng được năng lực làm cho chúng sanh đều được an lạc. Cúng dường Pháp được báo trí huệ tăng trưởng, chúng pháp tự tại, có khả năng thấu rõ Thật Tướng của tất cả pháp. Cúng dường chư Tăng được tăng trưởng vô lượng tài sản phước đức trí huệ, thành tựu được Phật đạo. Cúng dường cha mẹ, hòa thượng, tôn sư và các vị mà mình nhờ cậy đó là những bậc có công ơn lớn nên phải thường nhớ đến thâm ơn, luôn nghĩ các báo đáp lại bội phần. Tại sao? Vì kẻ biết ơn dù ở trong sanh tử nhưng căn lành không bao giờ hư hoại, còn kẻ không biết ơn căn lành diệt mất, sẽ tạo tác nghiệp ác. Vì thế Đức Như Lai ca ngợi kẻ biết ơn chỉ trích người vong ơn. Lại còn thường thương xót cứu giúp các chúng sanh khổ sở. Bồ Tát do căn lành rộng lớn này không bao giờ thối thất nơi trí giác Vô Thượng.

Nếu như người có khả năng siêng tu phước đức thường nghĩ báo ơn, xót thương chúng sanh thì trí giác Vô Thượng nắm chắc trong tay. Các Phật tử! Các ông phải biết rằng tùy theo lời Phật dạy cúng dường ba ruộng phước này, mỗi một ruộng đều kết thành vô lượng căn lành.

Này Đức Tạng! Ông phải biết đến điều kế nữa là Bồ Tát nên gieo hạt giống vĩ đại do đó mới sanh được mầm Tam Muội thành trái Bồ Đề. Thế nào là gieo giống? Dem các thứ hoa thơm đẹp lạ, tràng hoa, hương xoa, hương bột và các thứ âm nhạc cúng dường một cách hết sức cung kính các Đức Phật hiện tại hay hình tượng Phật, lại còn nghĩ: Như lời nói trên khắp cả hư không vô lượng Thế Giới trên đầu sợi lông và trong hạt bụi thấy được bao nhiêu các Đức Phật và chúng Bồ Tát của các Ngài, tôi đều dự vào pháp hội chư Phật đó, nhứt tâm chánh niệm đồng cúng dường khắp cả. Như cúng dường một pháp tánh Phật tức cúng dường tất cả pháp tánh Phật. Nếu tôi cúng dường một Đức Như Lai tức cúng dường tất cả Như Lai; theo sức oai thần của mỗi mỗi Phật có khả năng thu bao nhiêu kiếp để vào một niệm cùng bao nhiêu kiếp cúng dường Như Lai. Nếu có chúng sanh nào tin và hiểu được pháp gieo hạt giống vĩ đại tức có thể đắc được Tam Muội rộng lớn "Như Lai bất tư nghị cảnh giới".

Này Phật tử! Người nên y theo pháp này hằng ngày cúng dường; do đó, hạ mình đến chỗ Phật ngự dù chỉ một lần kính lễ cũng làm cho hạt giống này tăng trưởng, nảy mầm Tam Muội, lại cũng nên thường lấy nước bồ thí, trì giới, đại nguyện trí huệ mà tưới.

Lại nữa, Bồ Tát khi muốn tưới mầm Tam Muội tu hạnh bố thí không nên lựa chọn là ruộng phước là kẻ oán hay người thân, kẻ thiện, ác, trì giới, phá giới, giàu sang, nghèo hèn. Lại nghĩ bố thí cho kẻ giàu dù thật là vô dụng, nhưng ta phải tu tập hạnh bố thí.

Bồ Tát cũng nên trì giới thanh tịnh, thấy kẻ hủy phá cấm giới khởi lòng xót thương cao cả, đừng có sanh tâm chê bai chỉ trích.

Bồ Tát lại nên phát đại nguyện Bồ Đề: Ta sẽ quyết định niệm niệm hiện thân khắp nơi cho đến vô lượng Thế Giới của tất cả chư Phật nhiều như bụi ở vào nơi đó thành Đẳng Chánh Giác chuyển pháp luân vi diệu, độ tất cả chúng sanh như Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na giống in không khác. Không khởi công dụng, thu vô lượng kiếp để vào một niệm, tức ở trong mỗi một Thế Giới như vậy, mỗi một Thế Giới đều hiện các oai nghi của chư Phật nhiều như số bụi ở Thế Giới Phật. Mỗi một oai nghi của Phật đều độ chúng sanh nhiều như số cát sông Hằng khiến cho họ xả ly khổ, thường hành như thế không có tạm dừng dù khi hư không có tận.

Này Phật tử! Kẻ tu trí huệ nên nhứt tâm nghe cho kỹ bây giờ ta nói ra đây: Nếu có thiện nam, thiện nữ nào vì

cầu trí giác Vô Thượng phát tâm muốn chứng Tam Muội này, kẻ đó nên trước hết phải tu trí huệ, bởi Tam Muội này do trí huệ mới đắc được. Người tu trí huệ nên thường xa lánh lời nói dối, nói thêu dệt và các việc tán loạn vô ích. Dù khởi tâm đại bi đối với chúng sanh nhưng lại nhiếp tâm chuyên chú không cho tán loạn, không nhiễm ô. Sau đó đến nơi tinh xá nhìn hình tượng Phật tô điểm bằng màu vàng hoặc thuần vàng ròng làm thành, thân tướng hoàn mãn, có vô lượng hóa Phật thể nhập vào Tam Muội tuần tự ngồi ở trong viên quang. Tức đối ngay trước tượng này hành giả làm lễ đầu chাম sát đất, khởi tâm nghĩ rằng: Ta nghe mười phương vô lượng Phật đang ở đời hiện tại là: Phật Nhứt Nghĩa Thành, Phật A Di Đà, Phật Bảo Tràng, Phật A Súc, Phật Tỳ Lô Giá Na, Phật Bảo Nguyệt, Phật Bảo Quang.... đối với các Đức Phật này tùy theo tâm ưa thích vị nào hết lòng tôn trọng, sanh tín tâm cao cả trong sạch tưởng hình tượng Phật đó là thân chơn thật của Đức Như Lai, cung kính tôn trọng như được gặp thân sống hiện tiền. Quán kỹ từ trên xuống dưới nhứt tâm không xao lãng, rồi đi đến chỗ thanh vắng ngồi ngay ngắn tưởng nhớ đến vị Phật đó như Ngài hiện thân trước mặt cách chừng khoảng cánh tay, tâm luôn luôn nhớ đến không để lãng quên. Nếu như có hơi quên liền trở lại chỗ cũ nhìn hình Phật lại. Lúc

quán như thế sanh tâm hết sức tôn trọng cung kính khác nào chơn thân Phật hiện ra trước mắt rõ ràng tách bạch, không còn nghĩ đó là hình tượng. Thấy rồi liền nên lấy tràng hoa thơm, hương xoa, hương bột, hương đốt cung kính đi nhiễu Đức Phật đó ba vòng rồi dâng các thứ trên lên cúng dường. Người này nên nhứt tâm tưởng niệm như thế, thường coi các Đức Thế Tôn hiện thân trước mặt. Nhưng Đức Thế Tôn là bậc thấy tất cả, nghe tất cả, biết tất cả; chắc các Ngài biết rõ tâm ta, nghĩ kỹ thế rồi tưởng thấy Phật đã hoàn thành, trở lại chỗ thanh vắng nhiếp niệm tưởng Phật trước mắt đừng để cho quên mất. Nhứt tâm cần tu như vậy trải qua ba tuần thất (hăm một ngày); nếu kẻ đầy đủ phước đức tức thấy Như lai hiện thân trước mắt, còn kẻ do báo chướng đời trước tạo nghiệp ác không đặng thấy nhưng nếu siêng năng không lui sụt, không tưởng gì khác trở lại, cũng mau được thấy Phật. Tại sao? Vì nếu có người cầu trí giác Vô Thượng chuyên tâm tu tập nơi một công hạnh thì sẽ chắc chắn thành tựu. Nếu người nào đối với pháp mình đang tu tập luôn luôn sợ hãi thôi lui, họ đã không giải thoát được mình, có đâu độ thoát các chúng sanh đang nằm trong cảnh khổ. Nếu ai gặp được phương pháp thẳng tắt mau thành tựu Bồ Đề chơn chánh lại không

siêng năng tu tập, nên biết thật là luống uổng cho cõi đất này đã ra công mang nặng họ tự bao giờ.

Thí dụ như có người uống ngụm nước nơi một biển cả tức là đã uống nước của tất cả biển ở cõi Diêm Phù Đề này. Bồ Tát cũng như thế, nếu đủ năng lực tu tập biển trí giác Bồ Đề này tức là đã tu tập tất cả Tam Muội, các nhẫn, các địa, các Đà La Ni. Thế nên cần phải siêng năng tu tập liên tục, đừng để cho biếng trễ buông lung, thu thúc tâm trụ lại một chỗ, phải làm sao cho hiện tiền được thấy Phật. Tu tập như vậy lúc vừa mới thấy Phật nên nghĩ: Đó là Phật chơn thân hay hình tượng? Nếu như biết rằng Phật mình thấy đó là chơn thân Phật liền đối trước Phật quỳ hai gối xuống chắp tay lại để tỏ lòng cung kính, nghĩ đến tất cả Đức Phật ở vô biên Thế Giới có vô lượng oai đức, đại từ, đại bi, các Ngài hiện ra trước mặt ta vậy ta phải nên thưa hỏi Ngài: “Cúi xin Thế Tôn! Ngài hãy dạy cho con về pháp Tam Muội Như Lai Bất Khả Tư Nghị Cảnh Giới”. Nếu được nghe Như Lai dạy về các pháp, bất cứ pháp gì, cũng nên tin chắc chắn chớ sanh lòng nghi hoặc thì ngay tại đó sẽ đắc Tam Muội. Nếu do nghiệp chướng đời trước nên không được nghe pháp, phải nên suy nghĩ tất cả các pháp như trò ảo hóa, như trăng đáy nước, như bóng trong gương, như giấc chiêm bao, nên quán sát rõ ràng pháp tánh không

tịch. Nhưng cũng biết Như Lai thông đạt tất cả pháp như ảo mộng, tự tánh Như Lai không phải mộng, không phải ảo, dường như hư không, do năng lực trí và bi thị hiện trước mặt con, cúi xin Ngài hãy xót thương phóng ánh sáng xanh từ bi chói rọi thân tâm con cho con tiêu trừ các khổ. Liền tức khắc, Đức Phật phóng ánh sáng từ tướng lông trắng giữa chạng mày tên là "Thanh Diễm". Ánh sáng kia vừa chiếu các khổ liền sạch hết, ngay khi đó chúng được pháp "Quang Minh Nhãn", thông đạt tất cả vô lượng Tam Muội. Trong đêm thứ bảy, chiêm bao thấy Như Lai thọ ký sẽ thành bậc Chánh Đẳng Giác.

Còn nếu như hành giả biết được Phật mình thấy đó là Phật hình tượng, nên nghĩ các Phật và chúng sanh cũng đều như tượng chỉ do theo tướng tượng thành, nên tuy thấy nhưng thật vốn không thể tánh, đã biết Đức Như Lai như ảo, như hóa, như mộng, như bóng nước như thế rồi tự nhiên hiện tiền thấy Phật cũng như cảnh trong mộng không thật, không phải sanh mà sanh, không phải diệt mà diệt, không phải vận hành lại vận hành, không phải thức lại thức, không phải hữu vi lại hiện vật thể, không phải ngôn thuyết lại nói các pháp, không phải ngã, thọ mạng, chúng sanh, không phải sanh trong sáu đường, không phải biết, không phải y cứ, không phải tức là uẩn, không phải

tại các uẩn lại bày ra các uẩn cho đến xứ, giới cũng vậy.... tất cả không phải là hữu nhưng cũng không phải là vô. Thế nên các Đức Phật và tất cả pháp chơn thật bình đẳng, đều đồng nhứt tướng. Giống như bóng dương diệm... tất cả chư Phật và Thế Giới đều chỉ cho từ tâm, thức, tư tưởng hiển hiện, thức tưởng làm duyên sanh ra vật thể, rốt ráo không phải thật hữu. Đấng Như Lai đã ngoài tất cả thức, tướng, vì vậy không nên có quan niệm là thấy sắc tượng, phải biết sắc tượng tùy theo ý sanh ra cho đến tất cả Phật chơn thật cùng khắp hư không cũng như vậy: dường như hư không đều bình đẳng nhau, không có sự khác biệt. Nếu ta phân biệt tức thấy Phật, nếu bỏ phân biệt liền không thấy gì, tự tâm làm Phật ngoài tâm không Phật, cho đến tất cả Phật trong ba đời cũng vậy: đều không có, chỉ y cứ tự tâm. Bồ Tát nếu hiểu biết các Phật và tất cả pháp đều chỉ là tâm lượng sẽ đắc Nhẫn Tỳ Thuận hoặc nhập Sơ Địa, sau khi bỏ thân sẽ liền sanh về Thế Giới Diệu Hỷ hay Thế Giới Phật thanh tịnh là Cực Lạc, luôn luôn thấy Đức Như Lai, đích thân cúng dường các Ngài.

Khi ấy Ngài Đức Tạng lại hỏi Bồ Tát Phổ Hiền:

Nếu có chúng sanh nào nghe được pháp môn này thọ trì, đọc, tụng, giải nói, biên chép phổ biến, được bao nhiêu phước?

Bồ Tát Phổ Hiền đáp:

Này Phật tử! Ông hãy lắng nghe! Nếu có người có đủ khả năng thu phục được tất cả chúng sanh trong ba cõi làm cho họ đều thoát ly sanh tử đắc quả A La Hán, đổi với mỗi một La Hán dùng y phục, ngọc cụ, món uống ăn, thang thuốc vi diệu trên cõi trời để mà cúng dường trọn cả trăm kiếp. Sau khi các La Hán nhập Niết Bàn, lại cung kính xây tháp miếu bằng bảy báu để cúng dường cho mỗi vị. Lại có người trong trăm kiếp trì giới thanh tịnh, tu nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định. Hai hạng trên dù đắc phước đức vô lượng, nhưng cũng không bằng người nghe được pháp môn này tôn trọng, tin nhận, không hề hủy báng, phước kẻ dưới đây hơn hai người trên rất nhiều mau thành Chánh Giác.

Lúc bấy giờ vô lượng chư Phật ở tất cả Thế Giới trong mười phương đều hiện thân ca ngợi Bồ Tát Phổ Hiền:

Hay lắm! Hay lắm! Phật tử! Lời ông vừa nói đúng như thật.

Khi đó Đức Như Lai Thích Ca Mâu Ni phóng vô lượng ánh sáng từ mặt Ngài sáng soi khắp ba cõi, trên trời rải xuống các thứ hoa thơm như mưa rơi, các nhạc điệu tuyệt diệu tự nhiên vang lên, cõi đất hơi rung động, trong ánh sáng vang ra bài kệ:

Ai nghe pháp này tâm thanh tịnh
Đắc các địa, định, đà la ni
Giới, nhẫn, tự tại, thần thông, lực
Chóng chứng Vô Thượng Phật giác trí.
Xoay chuyển pháp luân chưa từng có
Cũng như quá khứ các Thế Tôn
Trong một niệm thu về nhiều kiếp
Giữa hạt bụi hiện vô lượng cõi.
Vô số chúng sanh chìm tam giới
Khổ não luôn luôn dày vò thân
Tà kiến trói buộc mắt chánh đạo
Niệm niệm đều làm được giải thoát.

Vì Ngài Phổ Hiền đã từng chứng pháp môn này lâu rồi nên lúc dạy ra cho chúng sanh đã làm cho ức ngàn trời

người qua được biển khổ đều đắc bất thối chuyển đối với ngôi vị Chánh Đẳng Giác Vô Thượng. Bồ Tát Đức Tạng và tất cả Bồ Tát trong hội, Trời, Rồng, A Tu La v.v... đều hết sức vui mừng tin nhận và phụng hành.

Kinh Đại Phương Đẳng Như Lai Bát Tư Nghì Cảnh Giới.

NGHI THỨC TỤNG KINH NIỆM PHẬT

*Quý xuống chắp tay cung kính
Niệm 3 lần.*

Nam mô Tây Phương Cực Lạc

Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

*Lạy Phật 3 lạy
Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm niệm Phật.*

Nam Mô A Di Đà Phật.

1 tràng

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

10 lần

*Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm niệm bài
“Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh”.*

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thấy khổ ách.

Này Ông Xá Lợi Phát! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này Ông Xá Lợi Phát! Tướng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong chân không, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng, điên đảo, đạt tới cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa

**chúng được đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Nên biết
Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú. Là Đại Minh Chú.
Là Vô Thượng Chú. Là Vô Đẳng Đẳng Chú trừ được hết thủy
khô. Chân thực không hư.**

Vì vậy liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

**“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế. Bồ Đề tát bà
ha. Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa”.**

Lạy 1 lạy

Đứng chấp tay cung kính

Niệm bài “Hồi hướng Vãng Sanh Tịnh Độ”.

HỒI HUỚNG VẮNG SANH TỊNH ĐỘ

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát tâm Bồ Đề

Hết một báo thân này

Đồng sanh nước Cực Lạc.

Lạy 3 lạy

Quỳ xuống chấp tay cung kính

Niệm bài “Tự Quy y”.

TỰ QUY Y

Tự Quy y Phật

Nguyện cho chúng sinh

Thể theo đạo cả

Phát tâm Vô Thượng.

Lạy 1 lạy.

Tự Quy y Pháp

Nguyện cho chúng sinh

Thấu rõ Kinh Tạng

Trí huệ như biển.

Lạy 1 lạy.

Tự Quy y Tăng

Nguyện cho chúng sinh

Thông lý đại chúng

Hết thấy không ngại.

Lạy 5 lạy

Xá 1 xá.